

Số: /KH-UBND

Kim Thành, ngày tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn xã Kim Thành giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Kế hoạch 342/KH-UBND ngày 06/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030, Ủy ban nhân dân xã Kim Thành xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 342/KH-UBND ngày 06/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em giai đoạn 2026-2030, phù hợp với tình hình thực tế của xã Kim Thành.

Bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh; chủ động phòng ngừa, phát hiện và can thiệp kịp thời các nguy cơ gây tổn hại đến trẻ em; quan tâm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

Nâng cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cơ quan, đơn vị và cộng đồng; tăng cường phối hợp, huy động nguồn lực và nâng cao hiệu quả cung cấp các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, hỗ trợ trẻ em.

2. Yêu cầu

Triển khai đồng bộ, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thôn và cá nhân trong thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

Ưu tiên phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp kịp thời đối với các nguy cơ về tai nạn, thương tích, đuối nước, bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi và lao động trẻ em; bảo đảm trẻ em được tiếp cận các chính sách, dịch vụ hỗ trợ theo quy định.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; quản lý, cập nhật đầy đủ thông tin, dữ liệu về trẻ em và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

1.1 Mục tiêu tổng quát

- Bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, xây dựng môi trường sống an toàn, lành

mạnh, thân thiện; nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn; chủ động phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại đến trẻ em, trong đó chú trọng phòng, chống tai nạn, thương tích, bạo lực, xâm hại và lao động trẻ em, chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em.

- Bảo đảm trẻ em, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ bị tổn hại được tiếp cận kịp thời các dịch vụ chăm sóc, bảo vệ, hỗ trợ phù hợp, tạo điều kiện để trẻ em phát triển toàn diện.

1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a). Nhóm chỉ tiêu về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích.
- Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích
- Phân đầu hằng năm giảm số trẻ em bị tử vong và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ.
- Phân đầu giảm số trẻ em bị tử vong do đuối nước so với năm 2025.
- Bảo đảm 100% các trường học đạt tiêu chí trường học an toàn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Bảo đảm chỉ tiêu cộng đồng đạt tiêu chí cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- 95% trẻ em, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em.
- 95% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ.
- 70% trở lên trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước; 60% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn.
- 100% trẻ em sử dụng áo phao cứu sinh khi tham gia giao thông trên các phương tiện giao thông đường thủy nội địa có bắt buộc sử dụng phao cứu sinh.
- 100% công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.
- Phân đầu 95% công tác viên làm công tác liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, viên chức các cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.
- 100% nhân viên y tế cơ sở, nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.
- 100% xã, phường, đặc khu triển khai thu thập, cập nhật thông tin, dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em.
- Triển khai thí điểm và nhân rộng Kế hoạch hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; kỹ năng an toàn trong môi trường

nước; dạy bơi an toàn cho trẻ em.

b). Nhóm chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi

- Phần đầu 80% trẻ em có vấn đề sức khỏe tâm thần, trẻ em có nguy cơ cao rối loạn sức khỏe tâm thần được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ tâm lý, các dịch vụ xã hội phù hợp tại trường học, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em và tại cộng đồng.

- Phần đầu 100% trẻ em mồ côi được chăm sóc thay thế bởi người thân thích, cá nhân, gia đình không phải là người thân thích, được nhận làm con nuôi hoặc được chăm sóc nuôi dưỡng tạm thời, tại các cơ sở trợ giúp xã hội, được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc, hỗ trợ phù hợp.

c). Nhóm chỉ tiêu về bảo vệ trẻ em và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật

- 100% gia đình có trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em bằng các hình thức khác nhau; 100% học sinh được hướng dẫn kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ trước các hành vi xâm hại trẻ em, bạo lực học đường, bạo lực trên môi trường mạng, kỹ năng phòng ngừa lao động trẻ em với nội dung phù hợp với lứa tuổi.

- 100% công chức, viên chức, người làm công tác bảo vệ trẻ em trong cơ quan quản lý y tế, giáo dục; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở giáo dục và cơ quan, tổ chức có trách nhiệm bảo vệ trẻ em được nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em, lao động trẻ em.

- 90% doanh nghiệp đang hoạt động, hợp tác xã, hộ gia đình và cơ sở kinh doanh dịch vụ được cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, giảm thiểu lao động trẻ em.

- UBND xã triển khai mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em liên ngành và 100% thành lập phòng điều tra thân thiện;

- Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ em bị bạo lực, xâm hại tình dục ít nhất 5% mỗi năm; phần đầu không có lao động trẻ em.

- 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi khi được phát hiện được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, phù hợp; 100% yêu cầu trợ giúp pháp lý cho trẻ em được đáp ứng theo quy định của pháp luật.

- 100% trẻ em bị xâm hại, trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khác được quản lý trên hệ thống cơ sở dữ liệu trẻ em và kết nối dùng chung với các hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan.

2. Thời gian, đối tượng và phạm vi thực hiện

- **Thời gian:** từ năm 2026 đến năm 2030.

- **Đối tượng áp dụng:**

+ Các cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- + Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thôn có liên quan trên địa bàn xã.
- + Trẻ em, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em, gia đình và các tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có trách nhiệm trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã.

- Phạm vi: trên địa bàn xã.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

3.1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em

- Rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc thay thế trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em và phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và yêu cầu thực tiễn của thành phố.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các quy định của pháp luật về trẻ em; rà soát, hoàn thiện các quy định, quy trình phối hợp liên ngành, quy trình tiếp nhận, đánh giá nguy cơ, hỗ trợ, can thiệp, quản lý trường hợp và chuyển tuyến đối với trẻ em cần được bảo vệ; góp ý hoàn thiện các quy định về dịch vụ bảo vệ trẻ em, dịch vụ công tác xã hội, chăm sóc sức khỏe tâm thần, chăm sóc thay thế trẻ em; quy trình chuyên môn, tiêu chuẩn, tiêu chí, định mức liên quan đến cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện các cơ chế hỗ trợ, khuyến khích tổ chức, cá nhân, cơ sở cung cấp dịch vụ tham gia bảo vệ, chăm sóc trẻ em; thúc đẩy phát triển các mô hình cung cấp dịch vụ theo hướng lấy trẻ em làm trung tâm, ưu tiên các dịch vụ dự phòng, hỗ trợ tại gia đình và cộng đồng, hạn chế việc chăm sóc tập trung khi không cần thiết.

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, phòng ngừa lao động trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào các Kế hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; bảo đảm bố trí nguồn lực phù hợp để triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về trẻ em.

3.2 Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục, phổ biến pháp luật và nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc trẻ em

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền trẻ em, bảo vệ, chăm sóc trẻ em; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cơ quan, đơn vị, cộng đồng và trẻ em.

Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hệ thống thông tin cơ sở, mạng xã hội và các hình thức truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn.

Tăng cường tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ, người chăm sóc,

giáo viên và trẻ em về chăm sóc, bảo vệ trẻ em; chú trọng kỹ năng tự bảo vệ, an toàn giao thông, phòng, chống đuối nước, tai nạn, thương tích, bạo lực, xâm hại, lao động trẻ em và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

Tổ chức các hoạt động truyền thông chuyên đề, diễn đàn trẻ em, hội nghị, hội thi, sinh hoạt cộng đồng, truyền thông tại trường học và các mô hình phù hợp; phát huy vai trò của hệ thống thông tin cơ sở, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, cộng tác viên và cộng đồng trong bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

3.3 Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác trẻ em, nhân viên công tác xã hội, người cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, nhân viên y tế trường học và các lực lượng liên quan về bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

Chú trọng trang bị kiến thức, kỹ năng về chăm sóc sức khỏe tâm thần, tư vấn và hỗ trợ tâm lý; chăm sóc thay thế; phòng, chống bạo lực, xâm hại, lao động trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng và sơ cấp cứu, xử trí ban đầu.

Nâng cao năng lực tiếp nhận, xác minh, đánh giá nguy cơ, lập kế hoạch hỗ trợ, can thiệp và theo dõi đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ và các trường hợp cần được bảo vệ; tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, cập nhật tài liệu, hướng dẫn chuyên môn và nhân rộng mô hình hiệu quả.

Tổ chức hướng dẫn, cung cấp kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ về trách nhiệm bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em; phấn đấu đến năm 2030, 90% cơ sở có sử dụng hoặc có nguy cơ sử dụng lao động trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức theo quy định; 100% nhân viên y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế trường học được đào tạo, cập nhật kỹ năng sơ cấp cứu, xử trí ban đầu tai nạn, thương tích trẻ em.

3.4 Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em toàn diện, liên tục và lấy trẻ em làm trung tâm

Củng cố hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo hướng liên thông, toàn diện; tăng cường phối hợp giữa y tế, giáo dục, tư pháp, công an, trợ giúp pháp lý, công tác xã hội và an sinh xã hội, bảo đảm trẻ em và gia đình được tiếp cận dịch vụ phù hợp, kịp thời.

Tăng cường phát hiện sớm, đánh giá, phân loại và quản lý trường hợp đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, có nguy cơ, có vấn đề về sức khỏe tâm thần hoặc cần được bảo vệ; thực hiện tư vấn, hỗ trợ tâm lý, chăm sóc sức khỏe tâm thần, phục hồi và chuyển tuyến khi cần thiết.

Phát triển dịch vụ công tác xã hội và tư vấn tâm lý học đường; tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cơ sở y tế trong phát hiện, hỗ trợ, chuyển

tuyển và theo dõi trẻ em có khó khăn về tâm lý, sức khỏe tâm thần; quan tâm trẻ em bị bạo lực, xâm hại, bỏ rơi, mồ côi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Rà soát, đánh giá nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và hỗ trợ đối với trẻ em mồ côi, không có nguồn nuôi dưỡng và trẻ em cần chăm sóc thay thế; ưu tiên hình thức chăm sóc dựa vào gia đình, người thân và cộng đồng, bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ em.

Củng cố, nhân rộng mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em tích hợp, liên ngành; tăng cường phối hợp, chuyển tuyến giữa các cơ quan, đơn vị và dịch vụ liên quan; bảo đảm điều kiện thực hiện các biện pháp bảo vệ trẻ em thân thiện, phù hợp với quy định.

3.5. Tăng cường phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ và can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ hoặc bị xâm hại, bạo lực, tai nạn, thương tích và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

Chủ động phòng ngừa, phát hiện, tiếp nhận, đánh giá nguy cơ và hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với trẻ em bị bạo lực, xâm hại, bóc lột, bỏ rơi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, có nguy cơ, có vấn đề về sức khỏe tâm thần, tham gia hoặc có nguy cơ tham gia lao động trẻ em; tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin từ Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111 và các kênh thông tin tại địa phương.

Tăng cường phòng, chống lao động trẻ em và tai nạn, thương tích; rà soát, xác định các địa bàn, cơ sở, khu vực có nguy cơ cao để cảnh báo, kiểm tra và khắc phục; chú trọng đuối nước, tai nạn giao thông, cháy, bỏng, điện giật, ngã, ngộ độc và các nguy cơ khác. Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng an toàn, dạy bơi, sơ cấp cứu; duy trì, nhân rộng mô hình trường học an toàn, ngôi nhà an toàn, cộng đồng an toàn, cổng trường an toàn và phòng, chống đuối nước.

Củng cố công tác sơ cấp cứu, cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng, cứu hộ, cứu nạn; nâng cao năng lực của cơ sở y tế, trường học, lực lượng chức năng và cộng đồng trong xử lý tai nạn, thương tích trẻ em; đồng thời cập nhật, phân tích số liệu để xác định nguy cơ, điểm nóng và triển khai biện pháp phòng ngừa phù hợp.

3.6 Tăng cường phối hợp liên ngành, đẩy mạnh chuyển đổi số, xã hội hóa và hợp tác quốc tế trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, nhà trường, đoàn thể và tổ chức có liên quan trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; xác định rõ trách nhiệm trong phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ và can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ hoặc cần được bảo vệ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, cập nhật, khai thác và chia sẻ thông tin, dữ liệu về trẻ em; chú trọng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ bị xâm hại, bạo lực, lao động trái quy định, vấn đề về sức khỏe tâm thần hoặc bị tai nạn, thương tích. Bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng thẩm quyền, không trùng lặp và tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu

cá nhân của trẻ em.

Huy động nguồn lực xã hội tham gia bảo vệ, chăm sóc trẻ em; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, tổ chức, cá nhân trong hỗ trợ, chăm sóc, đỡ đầu, cung cấp dịch vụ và tạo điều kiện để trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, được phát triển toàn diện.

3.7. Tăng cường kiểm tra, giám sát, thống kê và đánh giá thực hiện Kế hoạch

Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; chú trọng phòng, chống lao động trẻ em, bạo lực, xâm hại và phòng, chống tai nạn, thương tích tại trường học, gia đình, khu dân cư, khu vui chơi và các địa điểm có nguy cơ cao; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm và theo dõi việc khắc phục sau kiểm tra.

Thực hiện rà soát, thống kê, cập nhật thông tin, dữ liệu về trẻ em; theo dõi các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, sức khỏe tâm thần, chăm sóc thay thế, lao động trẻ em, bạo lực, xâm hại và tai nạn, thương tích làm cơ sở đánh giá tình hình và đề xuất giải pháp phù hợp.

Định kỳ theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ của Kế hoạch; xác định rõ kết quả đạt, chưa đạt, nguyên nhân và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan; kịp thời điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tế.

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; UBND xã báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Sở Y tế trước ngày 15 tháng 11 hằng năm để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Trường hợp phát sinh vụ việc nghiêm trọng, phức tạp liên quan đến trẻ em, thực hiện báo cáo đột xuất theo quy định.

Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích; đồng thời xem xét trách nhiệm đối với các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ được giao.

3.8 Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành, phù hợp với nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối ngân sách của xã; ưu tiên các nhiệm vụ phòng ngừa, phát hiện sớm, hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, phòng, chống bạo lực, xâm hại và tai nạn, thương tích trẻ em.

Lồng ghép nguồn kinh phí từ các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời huy động nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phải đúng mục đích, đối tượng, chế độ, tiêu chuẩn, định mức; bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng Kế hoạch và triển khai tổ chức thực hiện. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các phòng, đơn vị liên quan.

- Bảo đảm triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ cho các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội; chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số; chính sách hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn và các chế độ, chính sách đặc thù của thành phố; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định và quy trình chuyên môn về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Quản lý, cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu trẻ em; đẩy mạnh chuyển đổi số, kết nối và chia sẻ dữ liệu về trẻ em theo quy định.

- Huy động nguồn lực xã hội, sự hỗ trợ của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước để thực hiện các mục tiêu về trẻ em.

- Khảo sát, thống kê, theo dõi các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết và tổng hợp báo cáo thực hiện Kế hoạch; tham mưu biểu dương, khen thưởng hoặc kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp thực hiện chưa đầy đủ nhiệm vụ trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

2. Các trường học trên địa bàn xã

- Chủ trì triển khai, theo dõi và đánh giá việc thực hiện tiêu chí trường học an toàn; phối hợp thực hiện các chỉ tiêu về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong nhà trường.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông, tập huấn, phổ biến kiến thức, pháp luật và kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại, bạo lực học đường, lao động trẻ em, phòng chống tai nạn, thương tích và chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em.

- Phát triển tư vấn tâm lý học đường, triển khai các giải pháp chăm sóc sức khỏe tâm thần cho học sinh; phát hiện sớm và hỗ trợ học sinh có vấn đề về tâm lý hoặc có nguy cơ rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Hỗ trợ học sinh có nguy cơ trở thành lao động trẻ em tiếp cận giáo dục phổ thông, đào tạo nghề và các chính sách hỗ trợ phù hợp.

- Chỉ đạo cơ sở giáo dục tăng cường các hoạt động phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước, xây dựng trường học an toàn và lành mạnh cho học sinh.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn, thương tích, bạo lực, xâm hại và chăm sóc sức khỏe tâm thần vào chương trình giáo dục, chương trình ngoại khóa và kỹ năng sống cho học sinh.

- Phối hợp Trạm Y tế tổ chức đào tạo, cập nhật kiến thức, kỹ năng sơ cấp cứu, xử trí ban đầu tai nạn, thương tích cho nhân viên y tế trường học, bảo đảm đạt chỉ tiêu của Kế hoạch. Bảo đảm học sinh được giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, phòng, chống bạo lực, xâm hại, bạo lực học đường, bạo lực trên môi trường mạng và phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật phù hợp với độ tuổi.

3. Công an xã

- Chủ trì xây dựng, củng cố và tổ chức thực hiện mô hình phòng điều tra thân thiện với trẻ em; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm điều kiện cần thiết để tiếp nhận, xác minh, điều tra các vụ việc liên quan đến trẻ em theo quy định.

- Tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ về bảo vệ trẻ em, phòng chống bạo lực, xâm hại và lao động trẻ em cho cán bộ công an.

- Triển khai các giải pháp phòng ngừa, cảnh báo sớm và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân của trẻ em.

- Xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình phòng điều tra thân thiện với trẻ em trên địa bàn.

- Tăng cường kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm về trật tự, an toàn xã hội, giao thông, phòng cháy, chữa cháy, vũ khí, vật liệu nổ, đồ chơi nguy hiểm và các nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ em.

- Chỉ đạo công an các địa phương, nhất là lực lượng công an ở cơ sở tăng cường rà soát, phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời hành vi bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em; quản lý, giáo dục người chưa thành niên vi phạm pháp luật.

4. Văn phòng HĐND & UBND xã

- Chủ trì hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc nhận nuôi con nuôi đối với trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo quy định pháp luật.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền trẻ em, bảo vệ, chăm sóc trẻ em và các quy định pháp luật có liên quan.

- Phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em là người bị hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ và các trường hợp trẻ em có yêu cầu trợ giúp pháp lý; bảo đảm các yêu cầu trợ giúp pháp lý đủ điều kiện được tiếp nhận, giải quyết theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền trẻ em, bảo vệ, chăm sóc trẻ em và các quy định pháp luật có liên quan.

- Phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý cho trẻ em là người bị hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ và các trường hợp trẻ em có yêu cầu trợ giúp pháp lý; bảo đảm các yêu cầu trợ giúp pháp lý đủ điều kiện được tiếp nhận, giải quyết theo quy định.

5. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí tổ chức Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn giai đoạn 2026 - 2030 và hướng dẫn thủ tục thanh quyết toán đúng quy định.

- Phối hợp triển khai cơ chế tự giám sát, đánh giá nguy cơ lao động trẻ em tại doanh nghiệp và thực hiện các biện pháp phòng ngừa.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin, hướng dẫn, cho doanh nghiệp trong về phòng ngừa, phát hiện và giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; phấn đấu đạt tỷ lệ doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý được cung cấp thông tin, tập huấn theo chỉ tiêu Kế hoạch.

- Rà soát, hướng dẫn và kiểm tra việc bảo đảm an toàn cho trẻ em tại nhà cao tầng, khu đô thị, công trình xây dựng, khu vui chơi và các công trình thuộc phạm vi quản lý; phối hợp cảnh báo, khắc phục các nguy cơ mất an toàn đối với trẻ em.

- Tuyên truyền, hướng dẫn phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Hướng dẫn phòng, chống tai nạn, thương tích, rà soát, cảnh báo và loại bỏ các yếu tố nguy cơ đối với trẻ em trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Phối hợp với các trường học tổ chức đào tạo nghề trong lĩnh vực nông nghiệp phù hợp cho thanh thiếu niên thuộc nhóm có nguy cơ theo quy định.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí trên địa bàn, Cổng thông tin điện tử, hệ thống thông tin cơ sở tăng thời lượng phát sóng các nội dung liên quan đến trẻ em, chủ động xây dựng các chuyên mục, chuyên trang tuyên truyền về luật pháp chính sách về trẻ em, về các quyền của trẻ em; ưu tiên việc phổ biến kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Triển khai phòng, chống tai nạn, thương tích, xâm hại trẻ em trong các hoạt động, thiết chế văn hóa, thể thao, du lịch; tăng cường kiểm tra việc bảo đảm an toàn tại các cơ sở, hoạt động liên quan đến trẻ em.

- Hướng dẫn các cơ sở bơi, lặn, các khu vui chơi, du lịch triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, phòng chống xâm hại trẻ em; chỉ đạo việc đào tạo huấn luyện viên dạy bơi, dạy kỹ năng an toàn trong môi trường dưới nước cho trẻ em.

- Chủ trì tổ chức, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao tỷ lệ trẻ em có kỹ năng an toàn trong môi trường nước và biết bơi an toàn; theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Chỉ đạo các tổ chức thành viên và các tổ chức xã hội thực hiện việc tuyên truyền, vận động Nhân dân; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại, tai nạn thương tích trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; tiếp nhận, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân và phát huy vai trò của cơ quan

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp cơ sở trong phát hiện, kết nối, hỗ trợ trẻ em có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột sức lao động, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em, trẻ em có vấn đề về sức khỏe tâm thần nhằm thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

- Chỉ đạo, phối hợp các tổ chức thành viên, nhất là Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân và các tổ chức xã hội, tham gia truyền thông, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước, phòng ngừa lao động trẻ em; phát hiện, phản ánh, kết nối và hỗ trợ trẻ em có nguy cơ hoặc có hoàn cảnh đặc biệt.

8. Trạm Y tế xã

- Cùng cố, phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo hướng liên thông, toàn diện, liên tục, lấy trẻ em làm trung tâm; ưu tiên phòng ngừa, chăm sóc tại gia đình và cộng đồng; phát triển công tác xã hội với trẻ em, quản lý trường hợp, chăm sóc thay thế, chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em và các mô hình hiệu quả về chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

- Chỉ đạo, triển khai tổ chức các hoạt động phòng ngừa, phát hiện sớm, tiếp nhận, hỗ trợ, can thiệp và quản lý trường hợp trẻ em cần bảo vệ; tư vấn, phục hồi, tái hòa nhập và hướng dẫn kỹ năng chăm sóc, bảo vệ trẻ em cho cha mẹ và người chăm sóc trẻ.

- Triển khai các giải pháp phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, xây dựng, nhân rộng mô hình an toàn cho trẻ em; củng cố hệ thống cấp cứu, điều trị và phục hồi chức năng cho trẻ em.

- Chủ trì các hoạt động phối hợp liên ngành về trẻ em, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

9. Các thôn trên địa bàn xã

- Rà soát, phát hiện, cảnh báo và xử lý các nguy cơ gây tai nạn, thương tích, đuối nước, bạo lực, xâm hại và lao động trẻ em; xây dựng môi trường gia đình, nhà trường và cộng đồng an toàn, thân thiện với trẻ em.

- Tăng cường phòng ngừa, phát hiện sớm và hỗ trợ trẻ em có vấn đề về sức khỏe tâm thần; kết nối, chuyển tuyến trẻ em có nhu cầu đến các cơ sở cung cấp dịch vụ phù hợp.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, y tế, công an và tổ chức liên quan trong tiếp nhận, xử lý, hỗ trợ và bảo vệ trẻ em; thực hiện chuyển tuyến, kết nối dịch vụ và theo dõi kết quả hỗ trợ.

- Quản lý, cập nhật, khai thác dữ liệu trẻ em trên địa bàn; thực hiện thống kê, báo cáo, chia sẻ dữ liệu và bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin trẻ em theo quy định.

10. Chế độ báo cáo

Các cơ quan, đơn vị liên quan, các thôn tổng hợp báo cáo kết quả tổ chức các hoạt động tháng hành động vì trẻ em năm 2026 về UBND xã (*qua phòng Văn hóa - Xã hội*) trước ngày 20 hàng tháng để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn xã Kim Thành, giai đoạn 2026-2030. UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan, các thôn trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- TTr: Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Trưởng các Thôn;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tình